

ĐỀ TÀI NCKH CẤP TRƯỜNG – SINH VIÊN NĂM 2015

1. Tên đề tài: Đánh giá hiện trạng quản lý khai thác và sử dụng tài nguyên nước dưới đất tại Thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Văn Ngoãn (Đình Diệp Anh Tuấn hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 42

Mục tiêu đề tài là đánh giá hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất và những thách thức trong công tác quản lý tài nguyên nước dưới đất tại thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Cụ thể là xác định hiện trạng khai thác, sử dụng nước dưới đất cho các mục đích của người dân tại khu vực nghiên cứu; xác định các thách thức về lượng và chất trong khai thác nước dưới đất để phục vụ cho người dân; phân tích, đánh giá công tác quản lý tài nguyên nước dưới đất tại khu vực nghiên cứu và đề xuất các giải pháp (nếu có) nhằm góp phần vào công tác quản lý việc khai thác và sử dụng tài nguyên nước tốt hơn.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 21/13/2015

2. Tên đề tài: Nâng cao khả năng tiếp cận nguồn nước sạch của hộ gia đình trên địa bàn xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang ứng dụng công nghệ GIS.

Chủ nhiệm đề tài: Trần Lê Ngọc Trâm (Trương Ngọc Phương hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 43

Mục tiêu đề tài là khảo sát thực trạng cung – cầu nước sạch cho sinh hoạt của người dân thuộc các hộ nghèo trên địa bàn xã Phú Hữu, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang; khảo sát và đánh giá chất lượng nước cho sinh hoạt của người dân thuộc các hộ nghèo; khảo sát và phân loại nguồn nước sạch cung cấp cho các hộ nghèo ở khu vực nghiên cứu; phân tích khả năng tiếp cận nguồn nước sạch giai đoạn từ 2009 đến 2014; đề xuất giải pháp nâng cao khả năng tiếp cận nguồn nước sạch cho hộ nghèo trên địa bàn nghiên cứu.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

3. Tên đề tài: Đánh giá hiện trạng quản lý nhà nước về công tác khai thác nguồn tài nguyên nước dưới đất tại tỉnh Sóc Trăng

Chủ nhiệm đề tài: Trương Thị Thúy Quỳnh (Võ Thị Phương Linh hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 44

Mục tiêu đề tài là xác định cơ cấu tổ chức, bộ phận chịu trách nhiệm quản lý tài nguyên nước dưới đất từ Sở Tài nguyên và Môi trường đến Phòng Tài nguyên và Môi trường; xác định ưu và

khuyết điểm các văn bản quản lý dưới Luật; xác định, phân tích những khó khăn và các vấn đề tồn tại trong công tác quản lý tài nguyên nước dưới đất.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

4. Tên đề tài: Ứng dụng GIS và công cụ mô hình hóa trong quản lý cơ sở hạ tầng đô thị

Chủ nhiệm đề tài: Võ Chí Tài (Phạm Thanh Vũ hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 45

Mục tiêu đề tài là ứng dụng của GIS và phần mềm mô phỏng xây dựng các mô hình 3D mô phỏng cơ sở hạ tầng và tạo cơ sở dữ liệu hoàn chỉnh thể hiện các thông tin các công trình nhằm phục vụ trong quản lý đất đai tại đô thị nói chung và cơ sở hạ tầng nói riêng, làm cơ sở đánh giá quá trình phát triển đô thị và định hướng phát triển đô thị.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

5. Tên đề tài: Ứng dụng ảnh viễn thám siêu đa phổ (HyMap) xác định thực vật chỉ thị liên quan đến vùng đất nhiễm mặn ven biển tỉnh Sóc Trăng

Chủ nhiệm đề tài: Vũ Hoàng Trung (Nguyễn Thị Hồng Điệp hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 46

Mục tiêu đề tài là xác định thực vật chỉ thị liên quan đến vùng đất nhiễm mặn ven biển tỉnh Sóc Trăng; xây dựng bản đồ phân bố không gian các loài thực vật phân bố vùng nghiên cứu; đánh giá hiện trạng phân bố các loài thực vật, phục vụ trong công tác quản lý thực vật ven biển.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

6. Tên đề tài: Thiết kế đất ngập nước tạo cảnh quan và xử lý nước thải sinh hoạt.

Chủ nhiệm đề tài: Cao Thị Kim Ngọc (Lê Hoàng Việt hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 34

Mục tiêu đề tài là tìm ra những thông số thích hợp để thiết kế đất ngập nước nhân tạo tạo cảnh quan và xử lý nước thải sinh hoạt; tìm ra loại hình xử lý nước thải thích hợp cho khu vực nông thôn, khu du lịch sinh thái.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

7. Tên đề tài: Xử lý nước thải sinh hoạt bằng hệ thống ao tảo kết hợp với nuôi trồng nước

Chủ nhiệm đề tài: Dương Thị Hồng Chi (Huỳnh Long Toàn hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 35

Mục tiêu đề tài là xử lý nước thải bằng ao tảo nhằm mục đích bảo vệ môi trường và tái sử dụng nước thải sau xử lý để nuôi Trứng nước góp phần làm tăng thu nhập cho người dân.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

8. Tên đề tài: Đánh giá thực trạng và tiềm năng khai thác, bảo tồn nguồn tài nguyên dược liệu (cây thuốc) ở vùng Bảy Núi, An Giang.

Chủ nhiệm đề tài: Lê Thị Thu Sương (Võ Quang Minh hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 36

Mục tiêu đề tài là điều tra, sưu tầm, nghiên cứu cây thuốc và thực trạng cây thuốc ở vùng Bảy Núi, An Giang; lập atlas ảnh cây thuốc vùng Bảy Núi; xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu về cây dược liệu của vùng Bảy Núi (sử dụng GIS); khai thác tiềm năng cây thuốc và đề xuất hướng bảo tồn nhằm hướng tới việc khai thác bền vững, bảo tồn các nguồn gen dược liệu quý có nguy cơ tuyệt chủng do khai thác triệt để.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

9. Tên đề tài: Ứng dụng mô hình thủy văn HEC_HMS trong dự báo dòng chảy

Chủ nhiệm đề tài: Lê Thị Túy Kiều (Trần Văn Tỷ hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 37

Mục tiêu đề tài là đánh giá xu thế thay đổi lưu lượng dòng chảy trên sông Serepok-Tây Nguyên; hiệu chỉnh và kiểm định mô hình HEC_HMS; đánh giá ảnh hưởng sử dụng đất đến dòng chảy trên sông Serepok và đề xuất các giải pháp (nếu có) nhằm cân bằng giữa khai thác và bảo vệ nguồn tài nguyên nước sông.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

10. Tên đề tài: Xây dựng cơ sở dữ liệu về rừng ngập mặn vùng ven biển Đồng bằng sông Cửu Long từ năm 1880 đến 2015.

Chủ nhiệm đề tài: Lưu Dũ Dân (Võ Quốc Tuấn hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 38

Mục tiêu đề tài là thiết kế cấu trúc cơ sở dữ liệu về diện tích rừng ngập mặn ở đồng bằng sông Cửu Long, giai đoạn 1880 – 2015; xây dựng mô hình cơ sở dữ liệu địa lý (Geodatabase) về diện tích rừng ngập mặn ở ĐBSCL.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

11. Tên đề tài: Đánh giá hiệu quả xử lý nước thải dệt nhuộm bằng công nghệ plasma lạnh

Chủ nhiệm đề tài: Mai Phước Vinh (Phạm Văn Toàn hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 39

Mục tiêu đề tài là góp phần bảo vệ môi trường trong ngành công nghiệp dệt nhuộm thông qua việc tìm ra giải pháp xử lý tối ưu nhất để làm giảm tải nồng độ chất ô nhiễm trong nước thải dệt nhuộm nhằm tiết kiệm diện tích và đảm bảo nước thải đầu ra đạt quy chuẩn cho phép. Cụ thể là xác định hiệu quả xử lý nước thải dệt nhuộm bằng công nghệ plasma lạnh.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

12. Tên đề tài: Nghiên cứu tận dụng chất thải đệm lót sinh học chăn nuôi gà làm phân vi sinh

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Thị Thu Hiền (Nguyễn Xuân Hoàng hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 40

Mục tiêu đề tài là nghiên cứu tận dụng đệm lót sinh học từ vỏ trấu làm phân vi sinh và đánh giá chất lượng phân vi sinh. Mục tiêu cụ thể là khảo sát tình hình chăn nuôi gà và lượng phát thải của chúng ra môi trường, đánh giá chất lượng đệm lót sinh học sau chăn nuôi, xác định tỉ lệ phối trộn đệm lót sinh học với bùn cống thải cho quá trình ủ compost.

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015

13. Tên đề tài: Nghiên cứu sử dụng bùn thải từ nhà máy chế biến thủy sản để ủ phân compost

Chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Văn Đạo (Nguyễn Thị Như Ngọc hướng dẫn)

Mã số đề tài: TSV2015 - 41

Mục tiêu đề tài là thí nghiệm sử dụng bùn từ hệ thống xử lý nước thải nhà máy chế biến thủy sản để ủ phân compost

Kinh phí thực hiện: 15.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: từ 01/6/2015 – 31/12/2015